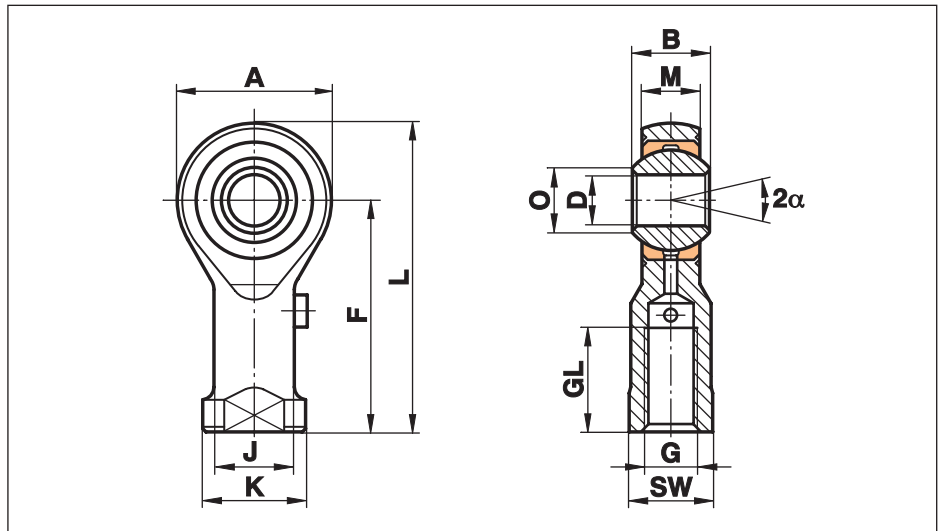


Rod Ends Series K - Ứng dụng tải cực nặng

Series GIXS

Rod End với ren vít trong nối với vú mỡ ở vỏ ngoài

Phù hợp với ứng dụng có áp suất và hiệu điện thế cao



Kích cỡ (D H7)	B	M	A	F	L	K	J	O	SW	G	GL	Tải trọng tĩnh C ₀ kN	Tải trọng động CkN	Tốc độ rev/phút	Góc xoay lồi đa Angle α (°)	Trọng lượng(g)
6	9	6,75	20	30	40	13	10,0	8,9	11	M 6	12	16,7	4,3	1500	13	27
8	12	9,00	24	36	48	16	12,5	10,4	13	M 8	16	25,5	7,1	1200	14	46
10	14	10,50	28	43	57	19	15,0	12,9	17	M 10	20	34,8	10,0	1000	13	76
12	16	12,00	32	50	66	22	17,5	15,4	19	M 12	22	42,0	13,3	860	13	115
14	19	13,50	36	57	75	25	20,0	16,8	22	M 14	25	57,0	17,0	750	16	170
16	21	15,00	42	64	85	27	22,0	19,3	22	M 16	28	67,5	21,5	660	15	230
18	23	16,50	46	71	94	31	25,0	21,8	27	M 18x1,5	32	81,5	26,0	600	15	320
20	25	18,00	50	77	102	34	27,5	24,3	32	M 20x1,5	33	93,5	31,5	540	14	415
22	28	20,00	54	84	111	37	30,0	25,8	32	M 22x1,5	37	114,0	38,0	500	15	540
25	31	22,00	60	94	124	42	33,5	29,6	36	M 24x2	42	135,0	47,0	440	15	750
30	37	25,00	70	110	145	51	40,0	34,8	41	M 30x2	51	184,0	64,0	370	17	1130

Chất liệu:

Vỏ: được rèn từ thép mạ kẽm nhiệt luyện 42CrMo4 Aisi 4140

Lõi: Đồng có độ bền cao CuSn8

Vòng bi: Thép chịu lực 100Cr6, Aisi 52100, cứng, sơn nền, đánh bóng

Seri này có loại có phốt làm kín (xem trang 52) hoặc bu lông có ren (xem trang 53).

Đầu nối Cetop xem trang 54.